TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2020/DS-ST
Ngày: 12-8-2020
V/v "tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Nguyễn Tấn Lộc.

Ông Nguyễn Minh Trọn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 385/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2020 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2019/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Việt S, sinh năm 1977 (có mặt).

Cư trú tại: Khóm X, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

Bị đơn: Ông Nguyễn Vủ B (Nguyễn Vũ B), sinh năm 1988 (vắng mặt).

Cư trú tại: C, xã T, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 12 năm 2019 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Việt S trình bày: Vào ngày 21 tháng 3 năm 2019 ông Nguyễn Vủ B có mua điện thoại Iphone 6 Plus với giá 4.800.000 đồng khi mua điện thoại hai bên có làm hợp đồng và ông B có ký tên vào hợp đồng, hai bên thỏa thuận ông B trả góp mỗi tháng 1.200.000 đồng, thời gian góp 4 tháng. Sau khi mua điện thoại ông B trả được hai tháng với số tiền 2.400.000 đồng, ông B còn nợ lại số tiền

2.400.000 đồng, ông có yêu cầu ông B trả tiền nhưng ông B cố tình trốn tránh nghĩa vụ. Do đó, ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông B trả cho ông số tiền còn nợ là 2.400.000 đồng.

- Đối với ông Nguyễn Vủ B đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông B vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của ông Nguyễn Việt S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Việt S khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Vủ B trả tiền mua điện thoại trả tiền mua điện thoại. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"*nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Vủ B là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Vủ B.

[3] Tại phiên tòa ông S cho rằng ông Nguyễn Vủ B có mua điện thoại còn nợ lại số tiền 2.400.000 đồng, ông S yêu cầu ông B trả số tiền còn nợ 2.400.000 đồng. Đối với ông Nguyễn Vủ B đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để hòa giải và xét xử nhưng ông B vắng mặt, không có ý kiến đối với yêu cầu của ông S. Theo hợp đồng điện thoại ngày 21 tháng 3 năm 2019 do ông S cung cấp có chữ ký của ông Nguyễn Vủ B thể hiện ông B có mua điện thoại của ông S còn nợ với số tiền 4.800.000 đồng, sau khi mua điện thoại ông B đã trả được 2.400.000 đồng nên ông S yêu cầu ông B trả số tiền 2.400.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Ông Nguyễn Việt S không phải chịu án phí, ông S nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng được nhận lại. Ông Nguyễn Vủ B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt S. Buộc ông Nguyễn Vủ B (Nguyễn Vũ B) có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Việt S số tiền 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Ông Nguyễn Việt S không phải chịu án phí, Ông S đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019725 ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; ông S được nhận lại khi án có hiệu lực pháp luật.

Buộc ông Nguyễn Vủ B có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án xử sơ thẩm, Ông Nguyễn Việt S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Vủ B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều